

Hòn 30 năm trước khi còn là cậu học sinh của một trung học通俗 thíc. Cuối cùng gia đình tôi lúc đó cũng nhường bao gia đình công nhân khác. Không dám nói là giàu sang, nhưng có cậu ăn mặc đồ. Bởi tôi học chung với bạn học từ nhỏ học, thì cùng gia đình di cư vào nam theo tiếng gõi tết do năm 1954. Đặc chính phủ Việt Nam Cộng Hòa của Tổng Thủ Ngô Đình Diệm cấp cho một miếng đất, và giúp dựng một căn nhà từ mảnh vách gỗ mái lợp tôn. Đèn tháng tết có cấp một số vốn để gia đình tôi ở ở nhà cũ sống vui nghỉ làm bánh tráng (bánh đa). Đến năm 1965, thì ông vào làm công nhân cho một công ty M& (sau này cũng sốn gõi nhường thành phần nhường ông là tay sai cho đế quốc).

Với mức lương 30.000đ (tỉn VNCH)/tháng. Không nhường đền chi tiêu cho cậu gia đình năm mươi ăn. Mà còn dành thêm để xây dựng một căn nhà cấp bốn vội gác lồng vào năm 1970. Và tôi còn nhường trong thập niên 60, gia đình nào có đặc chiếc xe Honda Dame là gia đình đó thu hút hàng khá giật. Tôi cũng tết có nhường giây phút hạnh phúc, vì vui mừng trong cái ngày bỗn tôi mua vé chiếc Honda Dame màu đỏ tím, bằng chính đền lồng công nhân của ông, năm 1967 với giá 32000đ (tỉn VNCH).

Thứ rưỡi, kể từ sau cái ngày 30/04/1975, ngày mà nhường ngõi i cung sốn gõi là "chicken thung lach số" (trên chính xương máu của đồng bào mình có hai mươi nam bắc trong cuộc chiến huynh đệ tột cùng tàn), cũng là ngày gia đình tôi, và bao gia đình sốn mươi nam lúc đó bị bắt vào một cuộc sống đầy tăm tối. Toàn bộ tài sản dành để mua đền công trong nhường ngày làm công, bỗn tôi gõi là ngân hàng tết nhân đã tan theo mây khói. Chúng tôi phải làm lì tết đền vui hai bàn tay trống.

Nhường cho đền nay, nhìn lì tết nay sau hòn 30 năm sốn đền i chia đền XHCN. Một ngõi i để làm công nhân, không đền nuôi thân, nói chi đền giúp đền gia đình hay nuôi vú con.

Đã 33 năm trôi qua, vẫn biết bao vút dại sao dại, đói sốn ngõi dân các nước lân bang tiễn lên vứt bỏ. Nhường riêng gia đình tôi và còn biết bao nhường gia đình khác vùn không thoát khỏi cảnh nghèo. Mặc dù chúng tôi đã cố xoay số kiêm sốn vùi nihil khác nhau. Tuy giã ngõi giáo viên gõi a cái thiêng bao cấp đền khó khăn. Thứ i mà đền lồng đền tính bỗng cõi nhường mệt hàng nhu yểu phim (chỗ a biết có dùng đền cõi hay không) và gõ o cõng lì. Vùn nhà, gia đình tôi quay trở lại vùi ngõi bánh tráng. Còn tôi bắc ra ngoài xã hội kiêm sốn, bỗng ngõi chỗ bết mìn mìn cho các lò bánh nhường. Vẫn chiếc xe đạp cũ cõi ch, mìn chuyen hàng, tôi chđen ba bao bết (25kg mìn bao). Đi tết Biên Hòa vùn đền Sài Gòn thì đền công 125 đền chuyen. Sau khi trả tiền "lì phí" đền đền, tôi cũng còn đền 105đ.

Nhường lì tết nhường năm đền cõi a thiêng năm 80. Bết mìn i nước ngoài, thông qua Tứ chõi Caritas, vùn trả giáp ngõi dân trong nước sau thiêng kõi chiến tranh. Đã không đền cõi phân phai trát tiết và mìn phí cho ngõi dân, mà qua trung gian nhường lò bánh lòn (đền bắc trong cái vùn hõi tác xã), sau đó đem bán lòn cho chúng tôi là nhường lò bánh mì, mìn đón tết sáng đền trả a đã cõng nhường khúc cõi khõi. Nõu không ăn thì đói, vì lúc đó, dù có tiễn cũng chia đền cõi mua đền sõi theo tiêu chuén đền ngõi trong hõi khõi. Chia đền XHCN đã cố gõi ép chúng tôi đi vào cái hõi gõi là "hõi tác xã", mìn lòn sốn tết thõi. Chõng qua chia là hình thiêng sốn theo "bõi đòn" đền sõi "chǎn đền" cõi đền. Cho bao nhiêu, đền cõi hõi ngõi bõi nhiêu. Muôn mua cây kim, vùn chia, cũng phai có sõi "xã viên".

Không biết bỗng cách nào, bết mìn lúc đó dù rớt nihil, nhường vùn rớt hiết đền i vùi nhường lò bánh cá thiêng nhường lòn. Và nó trả thành hàng quõc cõi m. Chúng tôi cũng thành nhường kõi chia hàng lòn.

Với hòn 30 năm lòn, lòn ra đền sốn ngõi dân Việt Nam phai đền cõi nâng lên đáng kõi. Thêm

chí m c s ng c  th  c n cao h n nh ng qu c gia trong khu v c nh  Mi n Điện hay Thái Lan, Singapore ng y n y. H  c ng ch  th c s  m i phát tri n kho ng h n 20 n m tr  l i đ y. Nh ng đ u ngh ch l  d  x y ra trên đ t n c Vi t Nam, n i nh ng ng i c ng s n t  ca ng i l  thi n đ ng XHCN ng y n y. Đ i s ng ng i d n ng y c ng kh n, ch y  n t ng b a. Nhi u khi v i cu c s ng, h  quên c  nh ng nguy hi m c  th  x y ra b t c  l c n o, tr n nh ng chuy n hàng c ng k nh, v t t u qu  gi i h n cho p p v n chuy n c a m t chi c xe g n m y. Kh n kh n kh ng ch  v  m t kinh t . M  c  v  d i s ng tinh th n : quy n t  do c n b n c ng kh ng c . D c  th i mu n d i d u, l  d u th i ph i xin p p. Mu n t  ch c d m c i hay d m ma c ng ph i xin p p. Ngh i l , t t c  d u ph i th ng qua th  t c "xin cho". Nh n th c c a ng i d n th  l c h u so v i th  gi i b n ngo i. Ng y c  hi n n y, th i k  b ng n  c a th ng tin hi n d i m t nh u ng i, nhi u gia đ nh v n kh ng th  ti p c n v i m y vi t nh, hay v i m ng internet.

Ch  c  nh ng gia đ nh đ ng vi n c ng s n l  d c h ng đ i s ng sung t c, v i nh u th  quy n l i d i k m.

M t d t n c m t nh ng ng i tài tr , th c s  c t m huy t v i d n t c. B  vu kh ng, m  l  làm m t danh d , v i d m n i l n s  th t. N i m t C ng L y v  S  Th t b  c m t . V a ng i ta ch  lo c ng c  th  l c c a b  ph i. B  m c n n kinh t  t  ph t. D n t nh l n d n v i gi c l n xu ng th t th ng. H i sao d t n c l y kh ng ng y c ng t t h u v  m t m t.

B n th ng cho ki p t  t m,

L i th ng d n ki p con ng i l m than.

B i d u ph i s ng c  h n,

M y m i n m l y v i d n s i hoang.

S ng theo b y l u ngang t ng,

R  nhau  n c p c a l ng, c a d n

L i c n c i mi ng tham  n,

Oang oang tranh l y l  ph n c a quan.

Ch  th ng c i ki p thanh b n,

C ng th m kh n kh  l  qu n ch ng đ y.

Th ong th y c ng m t ki p n y,

L m d n m t n c c  b y tham quan.

L nh d o c  d ng "v nh quang",

D n l nh d i r ch lang thang ki p ng i.